

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TK
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 20/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Xuân;
2. Bà Nguyễn thị Minh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với:

- Bị cáo Lý Văn Ch, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 17 tháng 01 năm 1976 tại xã ĐH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm CL, xã ĐH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 04/12;

Con ông Lý Văn T và con bà Triệu Thị C (Đều đã chết);

Vợ: Nông Thị Cương, sinh năm 1978;

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2012;

Anh, chị, em ruột: Bị cáo có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TK từ ngày 17/12/2020 đến. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nông Văn L, sinh ngày 17/01/1976.

Địa chỉ: Xóm SK, xã ĐH, huyện TK, Cao Bằng.

2. Mông Thế T2, sinh ngày 19/9/1983.

Địa chỉ: Xóm SK, xã ĐH, huyện TK, Cao Bằng.

3. Hoàng Văn L2, sinh ngày 04/6/1996.

Địa chỉ: Xóm LL, xã NK, huyện TK, Cao Bằng.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 17/12/2020, Tổ công tác Công an xã ĐH, huyện TK đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm CL, xã ĐH thì phát hiện 01 đối tượng có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, đối tượng khai nhận tên là Lý Văn Ch, sinh năm 1976, trú tại xóm CL, xã ĐH, huyện TK, tỉnh Cao Bằng, tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên trái màu đen trên người của Ch có 01 gói ni lông nhỏ màu đen và kiểm tra tại nền đất nơi Ch đang đứng có 01 gói giấy màu trắng, bên trong hai gói giấy đều có chứa chất bột rắn màu trắng Ch khai là ma túy của Ch mua về sử dụng và đã bán cho 03 người không biết tên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao hồ sơ, vật chứng và đối tượng Ch cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK để điều tra theo thẩm quyền. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện TK đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện của Lý Văn Ch, qua khám xét phát hiện 01 túi ni lông bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi ma túy.

Ngày 18/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng nghi ma túy và trích lấy mẫu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ, kết quả: Tổng khối lượng số chất bột màu trắng phát hiện và thu giữ đối với Lý Văn Ch có khối lượng 2,53g (*Hai phẩy năm mươi ba gam*). Tại Kết luận giám định số 17/GĐMT ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 03 (Ba) Mẫu chất bột màu trắng bên trong 03 (ba) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Lý Văn Ch khai nhận: Bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, loại ma túy sử dụng là Heroine, sử dụng bằng cách hít vào cơ thể. Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ đầu năm 2019, mỗi lần bán với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, số ma túy bị cáo có để bán là do bị cáo đi mua với người khác về để bán. Số chất bột màu trắng mà Cơ quan điều tra thu giữ ngày 17/12/2020 là ma túy (Heroine) của bị cáo mua với một người đàn ông không quen biết tại xóm PC, xã ĐH, huyện TK với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) vào khoảng 20 giờ ngày 17/12/2020 để sử dụng cho bản thân và bán lại cho một số đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Từ thời điểm có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đến khi

bị bắt bị cáo đã bán được ma túy cho nhiều người nhưng bị cáo chỉ nhớ được bán ma túy cho những người sau: Bán cho Mông Thế T2 một lần với giá 150.000 đồng, thời gian bán vào đầu tháng 12 năm 2020; bán cho Nông Văn L một lần với giá 200.000 đồng, thời gian bán vào ngày 15/12/2020; bán cho Hoàng Văn L2 một lần với giá 100.000 đồng, thời gian bán vào cuối tháng 11 năm 2020, mục đích thực hiện hành vi bán ma túy là để kiếm lời.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã tiến hành lấy lời khai của những người đã mua ma túy với bị cáo Lý Văn Ch cho thấy đều phù hợp với lời khai của bị cáo về số lần mua, hình thức giao dịch và địa điểm giao dịch.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTK, ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lý Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thức được bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng với hành vi đã thực hiện, không bị oan. Bị cáo một lần nữa khai nhận bản thân bị cáo nghiện, đã lệ thuộc vào chất ma túy nên đã có hành vi mua ma túy về sử dụng đồng thời bán lại cho nhiều người khác để kiếm lời.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong bên trong có ma túy, 02 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh ni lông màu trắng rách nhem nhở, 01 mảnh giấy học sinh có dòng kẻ ngang, 01 mảnh giấy, 01 mảnh ni lông màu trắng, 01 chiếc dao lam, hiệu Croma đã qua sử dụng; đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng được đựng trong một phong bì niêm phong; đề nghị truy thu đối với bị cáo số tiền phạm tội mà có là 450.000 đồng; đề nghị tịch thu phát mại sung ngân sách một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số đã qua sử dụng. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa việc vắng mặt những người làm chứng nhưng quá trình điều tra đã có lời khai và việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về việc định tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã xác định được: Hồi 20 giờ 40 phút ngày 17/12/2020 tổ công tác Công an xã ĐH, huyện TK phát hiện bắt quả tang bị cáo Lý Văn Ch tàng trữ trái phép 1,71g heroine, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn Ch thu giữ 0,82g heroin, tổng cộng 2,53g. Mục đích của bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời như bán cho Mông Thế T2 một lần, cho Hoàng Văn L2 một lần, cho Nông Văn L một lần.

Heroine là một dạng ma túy độc được gây nghiện, Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi. Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lý Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi bán ma túy cho 03 (Ba) người, mỗi người 01 (Một) lần thì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK quyết định truy tố đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lý Văn Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi lượng hình.

[4] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét thấy áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt

chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội này. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là trồng trọt không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì thư niêm phong bên trong có ma túy, 02 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh ni lông màu trắng rách nhăm nhở, 01 mảnh giấy học sinh có dòng kẻ ngang, 01 mảnh giấy, 01 mảnh ni lông màu trắng, 01 chiếc dao lam, hiệu Croma đã qua sử dụng, đây là vật chứng cấm lưu hành và có liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, bị cáo sử dụng điện thoại này để liên lạc, trao đổi với những người mua ma túy nên cần tịch thu, phát mai sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì thư niêm phong, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có được nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[6] Cần truy thu đối với bị cáo số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

[7] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ đối với bị cáo, cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Lý Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lý Văn Ch 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 17/12/2020.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng (chất bột màu trắng nghi ma túy, băng dính đen, mảnh nilon rỗng rách nam nhờ, mảnh nilon rỗng, 01 mảnh giấy, dao lam) vụ án Lý Văn Ch - mua bán trái phép chất ma túy, ngày 17/12/2020”.

Tịch thu phát mại, sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số, đựng trong một phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi “01 điện thoại di động thu giữ đối với Lý Văn Ch, ngày 17/12/2020”.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng được đựng trong một phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số tiền phát hiện trên người Lý Văn Ch, ngày 17/12/2020”

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2021)

Truy thu đối với bị cáo Lý Văn Ch số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn Ch phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo; Người làm chứng;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thanh Hải

